

VIỆN NGHIÊN CỨU
DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ
**TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ HỖ TRỢ
CHÍNH SÁCH DOANH NGHIỆP**

Số: 340 /TTCS - DNVVN

V/v: Hướng dẫn hỗ trợ hồ sơ vay vốn chính sách cho
doanh nghiệp nhỏ và vừa và HTX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2025

Kính gửi: Các Doanh nghiệp nhỏ và vừa; Hợp tác xã; Hội viên

Căn cứ vào Nghị định 80/2021/NĐ-CP về hướng dẫn thi hành một số điều Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ vào kết quả của Đề tài nghiên cứu và Tài liệu báo cáo cập nhật năm 2024 về công tác hỗ trợ doanh nghiệp Hội viên, doanh nghiệp nhỏ và vừa vay vốn ưu đãi từ nguồn vốn của Chính phủ;

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Trung tâm Nghiên cứu và Hỗ trợ chính sách doanh nghiệp;

Nhằm hỗ trợ sự phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa và Hợp tác xã, Trung tâm Nghiên cứu và Hỗ trợ chính sách doanh nghiệp triển khai chương trình hướng dẫn xây dựng hồ sơ, dự án vay vốn ưu đãi với các thông tin như sau:

STT	Đối tượng vay vốn	Chính sách cho vay ưu đãi
1	Doanh nghiệp nhỏ và vừa	- Lãi suất vay ngắn hạn: 1,2%/năm - Lãi suất vay trung và dài hạn: 4,4%/năm - Thời gian vay: Tối đa 07 năm (ân hạn 02 năm)
2	Hợp tác xã sản xuất	- Lãi suất vay: Từ 4 – 6,6%/năm - Thời gian vay tối đa: 10 năm

Các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hợp tác xã có nguyện vọng vay vốn chính sách phục vụ cho sản xuất kinh doanh, liên hệ cơ quan theo thông tin bên dưới để được tư vấn hướng dẫn hồ sơ và xây dựng dự án vay vốn.

Thông tin liên hệ: **Trung tâm Nghiên cứu và Hỗ trợ Chính sách doanh nghiệp**

Trụ sở tại Hà Nội: Tầng 2 - Tòa nhà Viện nghiên cứu - Số 04, phố Huy Du, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm (Khu hành chính của Quận).

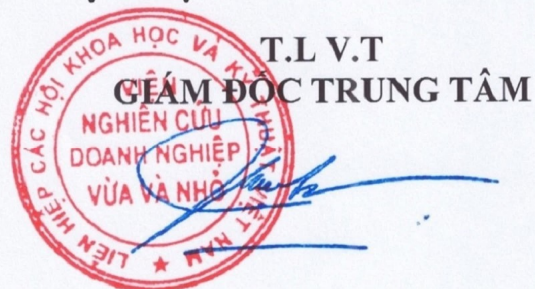
Trụ sở tại TP HCM: Số 1/5 đường Cầu Xéo, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú.

Hotline: 0943 670 519 Email: info@spec.org.vn Website: www.spec.org.vn

Cán bộ tư vấn chính sách: Trần Hữu Tài Điện thoại: 0906 681 326

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện Nghiên cứu DNVVN (để báo cáo);
- Hiệp hội các ngành nghề (để phối hợp);
- Hội doanh nhân VECI (để phối hợp)
- Website www.spec.org.vn (để thông cáo);
- Lưu VP./.



Châu Khải Minh



**VIỆN NGHIÊN CỨU
DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ
TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ HỖ TRỢ
CHÍNH SÁCH DOANH NGHIỆP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2025

Phụ lục

**MỘT SỐ NỘI DUNG CẬP NHẬT VỀ QUY ĐỊNH VAY VỐN ƯU ĐÃI VỚI ĐỐI
TƯỢNG DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA**

(Kèm công văn số 340/TTCS - DNVVN ngày 22/04/2025 của Trung tâm NCVHTCSDN)

STT	Nội dung	Chi tiết
1	Đối tượng hỗ trợ	Doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV)
2	Mức cho vay tối đa	Tối đa không quá 80% tổng mức vốn đầu tư của từng dự án, phương án sản xuất kinh doanh
3	Mục đích vay vốn	Đầu tư thực hiện dự án, phương án sản xuất, kinh doanh.
4	Thời hạn vay vốn tối đa	Tối đa không quá 07 năm
5	Thời hạn ân hạn	Thời gian ân hạn cho một dự án (Vay vốn trung và dài hạn) tối đa là 02 năm
6	Lãi suất cho vay cố định hoặc có thể giảm trong suốt thời hạn vay vốn	- Lãi suất cho vay vốn ngắn hạn: 1,2% năm - Lãi suất cho vay vốn trung hạn: 4,4% năm - Lãi suất cho vay vốn dài hạn: 4,4% năm
7	Phương thức trả nợ	Đa dạng, phù hợp dòng tiền của DNNVV
8	Trả nợ trước hạn	DNNVV được chủ động trả nợ trước hạn và không chịu bất cứ khoản tiền hay phí phạt trả nợ trước hạn.



9	Hỗ trợ sau vay vốn	DNNVV được tham gia vào các chương trình hỗ trợ tăng cường năng lực do Quỹ tổ chức.
10	Đồng tiền cho vay	Việt Nam Đồng.
11	Điều kiện cho vay	- Đối với DNNVV khởi nghiệp sáng tạo: + Có dự án, phương án sản xuất, kinh doanh (SXKD) khả thi; + Đảm bảo nguồn vốn chủ sở hữu tham gia dự án, phương án SXKD tối thiểu 20% tổng vốn đầu tư để thực hiện dự án, phương án SXKD và phải đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án, phương án SXKD; + Đáp ứng các quy định về đảm bảo tiền vay quy định pháp luật có liên quan. - Đối với DNNVV tham gia cụm liên kết ngành: + Có dự án, phương án SXKD khả thi, nằm trong khu vực địa lý của cụm liên kết ngành và có hợp đồng hợp tác, kinh doanh với doanh nghiệp khác trong cụm liên kết ngành hoặc cùng xây dựng, sử dụng thương hiệu vùng; + Đảm bảo nguồn vốn chủ sở hữu tham gia dự án, phương án SXKD tối thiểu 20% tổng vốn đầu tư để thực hiện dự án, phương án SXKD và phải đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án, phương án SXKD. + Đáp ứng các quy định về đảm bảo tiền vay quy định pháp luật có liên quan. - Đối với DNNVV tham gia chuỗi giá trị:

		+ Có dự án, phương án SXKD khả thi, được triển khai để trực tiếp tạo ra giá trị gia tăng cho sản phẩm của chuỗi giá trị hoặc có hợp đồng hợp tác, kinh doanh với doanh nghiệp trực tiếp tạo ra giá trị gia tăng cho sản phẩm của chuỗi giá trị; + Đảm bảo nguồn vốn chủ sở hữu tham gia dự án, phương án SXKD tối thiểu 20% tổng vốn đầu tư để thực hiện dự án, phương án SXKD và phải đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án, phương án SXKD; + Đáp ứng các quy định về bảo đảm tiền vay quy định pháp luật có liên quan.
12	Các khoản chi phí Quỹ không hỗ trợ	- Thanh toán các chi phí, đáp ứng các nhu cầu tài chính của các giao dịch, hành vi mà pháp luật cấm; - Mua, sử dụng các hàng hóa, dịch vụ thuộc ngành, nghề mà pháp luật cấm đầu tư kinh doanh; - Trả nợ khoản nợ vay tại tổ chức tín dụng và trả nợ khoản vay nước ngoài; - Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất; - Các khoản bồi thường.
13	Hồ sơ đề nghị vay vốn	1. Đối với DNNVV: a) Bản chính Giấy đề nghị vay vốn của doanh nghiệp (Chi tiết tại phụ lục đính kèm); b) Bản sao Hồ sơ dự án, phương án sản xuất, kinh doanh khả thi, có tối thiểu các nội dung sau: - Kế hoạch kinh doanh và bảng tính hiệu quả kinh tế của dự án; chi phí đầu tư; các hạng mục đầu tư; nguồn vốn đầu tư; dự kiến tiến độ xây dựng, mua sắm; dự kiến kế hoạch nhận vốn và trả nợ;

CHUYÊN

		- Giấy phép đầu tư (nếu có); giấy phép xây dựng (nếu có); báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có). - Bảng kê công nợ các loại tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng DNNVV có quan hệ vay vốn (nếu có). c) Bản sao các văn bản, giấy tờ chứng minh DNNVV thuộc đối tượng hỗ trợ của Quỹ; d) Bản sao Giấy đăng ký doanh nghiệp. 2. Đối với ngân hàng đề nghị nhận vốn cho vay gián tiếp: a) Bản chính Giấy đề nghị nhận vốn cho vay gián tiếp của ngân hàng; b) Các văn bản, tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này; c) Bản sao văn bản chấp thuận về mặt nguyên tắc hoặc quyết định về việc ngân hàng cho vay DNNVV; bản sao Hợp đồng tín dụng và phụ lục (nếu có) đã được ký giữa ngân hàng và DNNVV (đối với khoản vay ngân hàng đã giải ngân cho doanh nghiệp); d) Bản sao Báo cáo thẩm định cho vay của ngân hàng.
14	Danh sách các ngân hàng sẽ hỗ trợ Quỹ trong quá trình thẩm định tại địa phương	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV); Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB); Ngân hàng TMCP Bắc Á (BAB); Ngân hàng TMCP Phát triển Quân đội (MB); Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh (HDBANK); Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank), Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng (VPBank).